TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số:07/2020/HNGĐ-ST Ngày: 16-4-2020 V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Bà Trương Thị Ngọc Giàu

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 572/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/3/2020 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 21/TB-TA ngày 01/4/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Cẩm H,** sinh năm 1978
Địa chỉ: tổ 1, ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh Đ
Chỗ ở hiện nay: Số nhà 1051, Ấp Phú Lâm 1, xã Phú Sơn, huyện T, tỉnh Đ

Bị đơn: Anh **Tăng Thường Vĩnh D,** sinh năm 1977
Địa chỉ: Tổ 1, Ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2019, bản tự khai ngày 17/12/2019, lời khai quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm H trình bày:

Chị H và anh Tăng TH Vĩnh D từng có mối quan hệ là vợ chồng, nhưng do đời sống hôn nhân không được hạnh phúc nên đã ly hôn theo Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2019/HNGĐ-ST ngày 14/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ

Về con chung: Chị H và anh D có hai con chung là Tăng TH Ng, sinh ngày 29/3/2005 và Tăng Thụy L, sinh ngày 12/12/2011, theo bản án thì sau khi

ly hôn anh D trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Ng, L. Tuy nhiên từ sau khi ly hôn anh D không làm tròn trách nhiệm của người cha, không chăm sóc tốt cho cháu Tăng Thụy L và thường xuyên đánh đập con làm cho cháu luôn trong tình trạng hoảng loạn. Đến ngày 30/11/2019, cháu L đã bỏ về nhà anh ruột của chị là anh Nguyễn Thanh Nhã sinh sống, từ tháng 02/2020 đến nay cháu L do chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay chị H nhận thấy việc anh D nuôi cháu L không đảm bảo, gây tâm lý không tốt và ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất và tinh thần cho cháu L nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng đối với cháu Tăng Thụy L. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Ngày 20/01/2020 chị H tự nguyện làm đơn xin rút 01 phần yêu cầu khởi kiện đối với cháu Tăng TH Ng, chị vẫn đồng ý giao cháu Ng cho anh D nuôi dưỡng.

Tại bản tự khai ngày 07/01/2020 và ngày 04/02/2020, bị đơn anh Tăng TH Vĩnh D trình bày:

Anh D và chị H là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2019/HNGĐ-ST ngày 14/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ Quá trình giải quyết vụ án ly hôn chị H nhiều lần tự ý bỏ đi đâu anh không biết, không chăm sóc con chung, sau đó chị H tự nguyện giao hai con chung cho anh nuôi dưỡng, cũng theo quyết định của bản án nêu trên thì sau khi ly hôn anh là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Tăng TH Ng, sinh ngày 29/3/2005 và Tăng Thụy L, sinh ngày 12/12/2011, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh vẫn còn độc thân có nhà ở ổn định, điều kiện sinh hoạt và học tập của các con rất tốt, nhà ở gần trường học nên rất thuận tiện cho việc đi lại và học tập của các con, anh tạo điều kiện cho các con được học các môn học yêu thích như cháu Ng học đàn guitar, cháu L học đàn Organ và luôn tạo điều kiện để cho các con được gặp mẹ (chị H), các cháu học giỏi và hàng năm các cháu đều được giấy khen. Ngoài ra anh còn tham gia đóng bảo hiểm của Công ty bảo hiểm Manulilfe cho các con với mức phí đóng hàng năm là 35.000.000đồng, số tiền bảo hiểm là 700.000.000đồng.

Còn chị H trong quá trình còn sống chung với anh không làm tròn trách nhiệm của một người vợ, người mẹ, có biểu hiện ngoại tình, trình độ học vấn thấp nên không đảm bảo cho việc dạy con. Hiện nay chị H làm công nhân không có nhà ở ổn định, hơn nữa sức khỏe yếu do đã từng phẫu thuật cắt một phần lá lách và từng có tiền sử bệnh lao phổi. Do đó, chị H không có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu L.

Nay chị H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tăng Thụy L thì anh không đồng ý giao con cho chị H nuôi dưỡng.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án và tại phiên tòa hôm nay đảm bảo khách quan, vô tư, đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm H đối với anh Tăng TH Vĩnh D. Giao cháu Tăng Thụy L, sinh

ngày 12/12/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về án phí nguyên đơn phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Tăng TH Vĩnh D có nơi cư trú tại Tổ 1, Ấp 2, xã Phú An, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự: Chị Nguyễn Thị Cẩm H khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án được xác định là "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; chị H là người khởi kiện nên được xác định là nguyên đơn, anh D là người bị kiện nên là bị đơn theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 17/3/2020 Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được do nguyên đơn có đơn đề nghị không hòa giải, bị đơn có đơn xin vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào khoản 2, Điều 207; khoản 2 Điều 208; khoản 3 Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải, đồng thời Tòa án thông báo kết quả phiên họp cho đương sự vắng mặt biết.

Về thủ tục tố tụng: Ngày 17/3/2020 bị đơn anh Tăng TH Vĩnh D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét thấy ngày 20/01/2020 nguyên đơn chị H tự nguyện có đơn xin rút 01 phần yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Tăng TH Ng nên đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" trong vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 572/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ

[2] Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 05/2019/HNGĐ-ST ngày 14/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, về con chung: Giao hai con chung là Tăng TH Ng, sinh ngày 29/3/2005 và Tăng Thụy L, sinh ngày 12/12/2011 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời chị H không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh D không yêu cầu. Tuy nhiên, sau khi ly hôn thì chị H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Tăng Thụy L do nhận thấy anh D không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm H về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Tăng TH Ng, sinh ngày 29/3/2005 và Tăng Thụy L, sinh ngày 12/12/2011 theo như thỏa thuận của các bên. Trong

quá trình nuôi dưỡng anh D đảm bảo đủ một số điều kiện về vật chất nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục con. Tuy nhiên, trong quá trình nuôi dưỡng anh D lại có hành vi bạo lực đối với cháu L, mỗi khi cháu L làm sai vấn đề gì thì anh D lại đánh đập cháu làm ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu L. Không thật sự thương yêu, tôn trọng ý kiến của con, chăm lo việc học tập giáo dục để cháu L phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Tăng Thụy L. Đối với cháu Tăng TH Ng chị vẫn đồng ý tiếp tục giao cho anh D nuôi dưỡng.

Theo những chứng cứ mà Tòa án thu thập được thể hiện.

Tại biên bản xác minh ngày 16/01/2020 đối với anh Nguyễn Thanh Nhã (là anh ruột của chị H) cùng chính quyền địa phương thể hiện: Anh D không thật sự yêu thương cháu L, mỗi khi cháu L làm gì sai thì bị anh D phạt quỳ và đánh. Cụ thể vào ngày 30/11/2019 cháu L bỏ nhà đi vì bị bố đánh. Sau đó khoảng nửa tháng cháu L lại tiếp tục bỏ nhà đi, được ghi nhận tại biên bản làm việc đối với bà Nguyễn Thị Hạnh là người báo tin. Qua 01 số ảnh do nguyên đơn cung cấp tại phiên tòa thể hiện trên người cháu L có nhiều dấu vết bị lở loét do ghẻ lở. Anh D sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật nhưng lại không thật sự hòa nhã với hàng xóm láng giềng, không thật sự thương yêu chăm sóc cho cháu L.

Tại biên bản xác minh ngày 11/3/2020, đối với cô giáo chủ nhiệm của cháu Tăng Thụy L thể hiện: Cháu L là học sinh lớp 3.1, thời gian đầu năm học 2019 – 2020, anh D có trình bày tình hình sức khỏe của cháu L cho biết cháu bị bệnh tim nên cô rất quan tâm và để ý đến cháu. Việc cháu bị bố đánh còn thể hiện ở dấu vết đỏ trên tay của cháu. Trong thời gian học tâm lý của cháu không được ổn định, đến khoảng cuối học kỳ 1 thì năng lực học tập giảm sút nhiều. Quá trình học cô nhận thấy cháu L thích tham gia các phong trào văn nghệ nên cô đưa cháu tham gia đội múa của lớp, sau đó cháu tự xin ra khỏi đội văn nghệ với lý do bố không cho và đánh cháu mỗi khi cháu đi tập văn nghệ về. Từ sau thời gian này thì mỗi lần tan trường cháu L rất sợ phải gặp bố.

Tại biên bản xác minh ngày 17/3/2020 đối với cán bộ phụ trách mảng quản lý Nhà nước và trẻ em của Phòng lao động thương binh và xã hội, cán bộ của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Tân Phú thể hiện: sự việc xảy ra ngày 30/11/2019 về việc cháu Tăng Thụy L hoảng loạn về tâm lý, bỏ nhà đi đã được Ủy ban nhân dân xã Phú An báo và Phòng lao động thương binh xã hội hướng dẫn quy trình can thiệp xử lý ban đầu lập biên bản ghi nhận sự việc, có biện pháp hỗ trợ kịp thời đón cháu, hướng dẫn cho chị H thực hiện quyền khởi kiện đến Tòa án. Bên cạnh đó việc anh D trong cách giáo dục con chưa được mềm mỏng, quan tâm chưa chu đáo dẫn đến cháu bị ghẻ lở khắp người, về thể chất chưa phát triển đều so với lứa tuổi, có tâm lý hoảng loạn lo âu, mất tập trung trong học tập. Để ổn định tinh thần cho cháu tại khoản 3, Điều 60 Luật trẻ em quy định " Phải xem xét ý kiến nguyện vọng tình cảm thái độ của trẻ em, tùy theo độ tuổi và mức độ trưởng thành của trẻ em, trường hợp trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải lấy ý kiến của trẻ em". Do vậy đảm bảo quyền lợi cho trẻ thì cần giao cháu L cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu.

[4] Để đảm bảo cho sự phát triển và thể chất và tinh thần để cháu L có một môi trường sống tốt hơn, đồng thời xét về độ tuổi, giới tính thì cháu L là nữ nên cần sự gần gũi, thấu hiểu và sự cảm thông của người mẹ, ngoài ra cháu L cũng có nguyện vọng muốn được sống cùng mẹ, được quy định tại khoản 3, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về điều kiện trực tiếp nuôi con của chị H: Hiện nay chị H đang làm công nhân, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 8.000.000 đồng, chị H không phải nuôi dưỡng thêm người nào khác nên đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu L.

[6] Từ những nhận định như trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị H là có căn cứ để chấp nhận, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu L. Do đó Hội đồng xét xử giao cháu Tăng Thụy L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại các Điều 70, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[7] Anh D có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được gây trở ngại. Tuy nhiên không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[8] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Tăng TH Vĩnh D phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Riêng về phần án phí Đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc nguyên đơn phải chịu án phí là 300.000đ là không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, Điều 228; Điều 235; khoản 1, điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 70, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 3, Điều 60 Luật trẻ em.

- Khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn.

2. Giao cháu Tăng Thụy L, sinh ngày 12/12/2011 cho chị Nguyễn Thị Cẩm H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Tạm thời anh D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh D có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được gây trở ngại. Tuy nhiên không được làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Tăng TH Vĩnh D phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

Trả lại cho cho Nguyễn Thị Cẩm H số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 005701 ngày 17/12/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T, tỉnh Đ

4. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh D vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan